



BẢN TIN THUẾ Số 4415 (Từ 09/11 – 14/11/2015)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý	Trang
		1,2 2,3



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Công văn 4441/TCT-KK Ngày 27/10/2015	Hướng dẫn phân công cơ quan thuế quản lý và hạch toán thu NS.
Công văn 4569/TCT-CS Ngày 04/11/2015	Hướng dẫn điều chỉnh đơn giá thuê đất.
Công văn 4571/TCT-QLN Ngày 04/11/2015	Hướng dẫn hướng dẫn tính tiền chậm nộp.
Công văn 4583/TCT-CS Ngày 04/11/2015	Hướng dẫn chính sách thuế GTGT.
Công văn 4585/TCT-CS Ngày 04/11/2015	Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.
Công văn 4586/TCT-CS Ngày 04/11/2015	Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.
Công văn 4591/TCT-CS Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn chính sách thuế.
Công văn 4592/TCT-CS Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn chính sách thuế.
Công văn 4593/TCT-CS Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn hóa đơn, thuế GTGT.
Công văn 4598/TCT-DNL Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn chính sách thuế khi bán TSĐB tiền vay.
Công văn 4600/TCT-CS Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính đối với phí bảo vệ môi trường.
Công văn 4603/TCT-CS Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn giải đáp vướng mắc thuế tài nguyên.
Công văn 4604/TCT-CS Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn giải đáp chính sách thu tiền sử dụng đất.
Công văn 4608/TCT-KK Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng chứng thư số của Công ty CP Công nghệ thẻ Nacencomm.
Công văn 4609/TCT-KK Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn khấu trừ, hoàn thuế GTGT đối với hóa đơn kê khai sai.
Công văn 4638/TCT-CS Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn tiền thuê đất.
Công văn 4640/TCT-CS Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn chuyển đổi phương pháp tính thuế.



Công văn 4641/TCT-CS

Ngày 05/11/2015

Công văn 4647/TCT-CS

Ngày 05/11/2015

Công văn 4648/TCT-CS

Ngày 05/11/2015

Công văn 4649/TCT-CS

Ngày 05/11/2015

Công văn 4661/TCT-CS

Ngày 05/11/2015

Công văn 4662/TCT-CS

Ngày 05/11/2015

Công văn 4725/TCT-CS

Ngày 10/11/2015

Hướng dẫn thuế GTGT.

Hướng dẫn chính sách thu tiền thuê đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

Hướng dẫn chính sách thuế bảo vệ môi trường.

Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.

Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.

Hướng dẫn vướng mắc về thời gian tính tiền thuê đất.

Hướng dẫn tiền chậm nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hướng dẫn tính tiền chậm nộp.

Công văn 4571/TCT-QLN

Ngày 04/11/2015

Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.

Công văn 4585/TCT-CS

Ngày 04/11/2015

Hướng dẫn thuế GTGT.

Công văn 4641/TCT-CS

Ngày 05/11/2015

Công văn này hướng dẫn tính tiền chậm nộp. Theo đó, trường hợp được gia hạn nộp thuế chưa được thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã được ghi trong dự toán ngân sách nhà nước, được gia hạn nộp thuế. Số tiền thuế nợ tính đến thời điểm đề nghị gia hạn tối đa không vượt quá số tiền ngân sách nhà nước chưa thanh toán bao gồm cả giá trị của các hoạt động tư vấn, giám sát, khảo sát thiết kế, lập kế hoạch dự án đối với các hợp đồng của công trình, hạng mục công trình xây dựng cơ bản được người nộp thuế ký trực tiếp với chủ đầu tư, do ngân sách nhà nước cấp phát hoặc có nguồn vốn từ ngân sách nhà nước. Thời gian gia hạn nộp thuế tối đa không quá 01 (một) năm, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế.

Công văn này chính sách thuế TNDN. Theo đó, căn cứ quy định về dự án đầu tư mở rộng của pháp luật về đầu tư và pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm năm 2008, 2009, trường hợp Công ty đang hoạt động tại địa bàn ưu đãi có bổ sung ngành nghề kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ nhưng không tăng vốn, không thực hiện hoạt động đầu tư mở rộng để tăng tài sản thì thu nhập từ các ngành nghề bổ sung nêu trên không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Công văn này hướng dẫn thuế GTGT. Theo đó, khi cho biểu tặng hàng hóa, dịch vụ thì Doanh nghiệp phải lập hóa đơn GTGT với thuế suất thuế GTGT tương ứng. Doanh nghiệp phải kê khai và tính nộp thuế GTGT đầu ra của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được dùng để cho, biểu, tặng. Doanh nghiệp được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ được sử dụng để cho biểu, tặng nếu đáp ứng các điều kiện về khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định.



Hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính đối với phí bảo vệ môi trường.

**Công văn 4600/TCT-CS
Ngày 05/11/2015**

Hướng dẫn tiền chậm nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

**Công văn 4725/TCT-CS
Ngày 10/11/2015**

Công văn này hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính đối với phí bảo vệ môi trường. Theo đó,

1. Phạt cảnh cáo trong trường hợp vi phạm lần đầu đối với hành vi đăng ký, kê khai chậm thời hạn theo quy định pháp luật phí, lệ phí.
2. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng trong trường hợp vi phạm từ lần thứ hai trở đi đối với hành vi đăng ký, kê khai chậm thời hạn theo quy định pháp luật phí, lệ phí.
3. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi khai không đúng, khai không đủ các khoản mục quy định trong các tờ khai thu, nộp phí, lệ phí hay trong tài liệu kế toán để cung cấp cho cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.
4. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi không đăng ký, kê khai thu, nộp phí, lệ phí với cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

Công văn này hướng dẫn tiền chậm nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Theo đó, trường hợp tổ chức kinh tế đã được nhà nước giao đất, cho thuê đất và phê duyệt giá đất theo Quyết định giao đất, Quyết định phê duyệt giá đất của UBND cấp tỉnh hoặc thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế đã phát hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013. Nếu quá thời hạn phải nộp tiền vào ngân sách thì phải nộp tiền chậm nộp theo quy định tại khoản 5, Điều 17 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP hoặc theo khoản 3, Điều 24 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP nêu trên.

Trường hợp sau khi cơ quan thuế đã thông báo số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, sau đó cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản điều chỉnh về căn cứ tính nghĩa vụ tài chính (thay đổi diện tích, đơn giá, hoặc miễn, giảm), làm giảm số tiền phải nộp. Cho nên, khi cơ quan thuế xác định lại số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp thấp hơn và phát hành Thông báo điều chỉnh số tiền phải nộp của Thông báo đã phát hành trước đó và xác định lại số tiền chậm nộp theo nghĩa vụ tài chính thực tế phải nộp.